TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Thuận

2. Bà Bùi Thị Kim Thu

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên; ông Đào Trọng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/HSST, ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Triệu Kim T, sinh ngày: 23/08/1974; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Triệu Nguyên L (đã chết); Con bà Triệu Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ là Bàn Thị M và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Triệu Kim T: Ông Lý Văn T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

* Bị hại: Bàn Thị M, sinh năm 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.(Có mặt)

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Bàn Thị M: Ông Hoàng Đình T - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

* Người phiên dịch: Ông Ma Văn T - Cán bộ công tác tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt)

* Người làm chứng:

1. Hoàng Thị Th, sinh năm 1952. (Vắng mặt).

2. Triệu Phúc V, sinh năm 1997. (Có mặt).

Cùng có địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

3. Triệu Thị M, sinh năm 1963. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

4. Triệu Phúc C, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút 10/12/2018, sau khi ăn cơm tại nhà xong, Triệu Kim T, do có nghi ngờ Bàn Thị M là vợ của mình ngoại tình từ trước đó nên T và bà M có xích mích qua lại với nhau,T giơ tay đánh bà M thì được mọi người can ngăn. Sau đó bà M một mình đi bộ đến Ủy ban nhân dân xã Y để trình báo sự việc. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi bà M đang đi bộ trên đường từ Ủy ban nhân dân xã Y về đến đoạn đường liên thôn Đ - B thuộc Thôn B, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn thì gặp T. Ngay lúc đó, T nhặt 01 hòn đá ở đường đuổi theo bà M, khi cách bà M khoảng 10m thì T dùng tay phải cầm hòn đá trên ném về phía bà M và trúng vào đỉnh chẩm trái trên đầu bà M, ngay sau đó T đuổi kịp bà M và dùng tay trái nắm tóc bà M giật về phía sau, tay phải nhặt một hòn đá gần đó đập một nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng trán trái của bà M khiến bà M ngã xuống đường, sau đó T liên tiếp dùng tay đấm, tát vào vùng mặt của bà M. Bà M bị thương phải đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới và nằm điều trị tại đây 10 ngày.

Ngày 13/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 04, trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Kạn giám định tỷ lệ phần trăm thương tật và cơ chế hình thành dấu vết tổn thương cơ thể của Bàn Thị M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 11/TgT ngày 13/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Kạn nêu:

- Tổn thương 1 và 2: Vết thương phần mềm ở vùng trán trái; vết thương phần mềm ở đỉnh chẩm trái tỷ lệ thương tật là 08% (tám phần trăm).

- Các vết bầm tím sưng nề quanh hai hốc mắt, bầm tím da ở mỏm vai phải, bầm tím da ở vùng mông bên trái không để lại di chứng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm). Vật gây thương tích là vật có cạnh góc. Không xác định được chiều hướng tác động.

Ngày 19/12/2018, Bàn Thị M có đơn gửi đến cơ quan chức năng yêu cầu giải quyết vụ việc.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường và thu giữ tại hiện trường: 01 hòn đá không rõ hình, kích thước 13cm×11cm; 01 hòn đá kích thước 18cm×16cm; 01 nhúm tóc màu đen dài là vật chứng vụ án. Quá trình điều tra bị can Triệu Kim T và người bị hại Bàn Thị M đều thừa nhận đây là những hòn đá T dùng để gây thương tích cho bà M.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Bàn Thị M yêu cầu Triệu Kim T bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) gồm các khoản: Tiền xe đi viện 350.000đ; tiền công người đưa đi cấp cứu 600.000đ; tiền chỉ khâu và thuốc 200.000đ; tiền ăn uống của người đưa đi cấp cứu 80.000đ; tiền ăn uống và tiền viện phí 4.000.000đ; tiền mất thu nhập trong những ngày nằm viện điều trị 100.000đ/01 ngày x 10 ngày = 1.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần là 23.770.000đ. Triệu Kim T đã bồi thường cho bà M 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và không nhất trí bồi thường thêm cho bà M.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Triệu Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giữa T và vợ có mâu thuẫn từ trước do nghi ngờ vợ mình ngoại tình và bức xúc vì lời nói, hành động của Bàn Thị M vào ngày 10/12/2018 nên T đã có hành vi cố ý gây thương tích cho bà M, lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại Bàn Thị M về hành vi gây thương tích của bị cáo. Tuy nhiên, về nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại không phù hợp với lời khai của bị hại, vì bị hại không thừa nhận bản thân có ngoại tình. Nhưng bị hại cũng thừa nhận hai vợ chồng có mâu thuẫn, xích mích từ trước đó.

Tại bản cáo trạng số 04/KSĐT-KT ngày 25/3/2019 truy tố bị cáo Triệu Kim T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134/BLHS. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ tẩm, đại diện Viện kiểm sát xin rút tình tiết định khung: "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1, Điều 134/BLHS. Tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Triệu Kim T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 134/BLHS. Xử phạt: Bị cáo Triệu Kim T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590. Buộc bị cáo T bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106/BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy 02 hòn đá mà T dùng để đánh, gây thương tích cho Bàn Thị M; 01 nhúm tóc dài màu đen.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Bàn Thị M đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là 30.000.000đ và xử lý hành vi của bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Kim T nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Triệu Kim T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 10/12/2018, tại Thôn B, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, do mâu thuẫn vợ chồng từ trước, Triệu Kim T đã dùng 02 hòn đá có kích thước13cm×11cm và 18cm×16cm gây thương tích vào đầu cho Bàn Thị M. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11/TgT ngày 13/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Kạn đã kết luận tỷ lệ thương tật của Bàn Thị M là 08%.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....".

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải

chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000đ; Đây là lần phạm tội đầu tiên của bị cáo và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát rút tình tiết định khung quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 134 "Có tính chất côn đồ". Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp vì bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn từ trước đó.Mức hình phạt mà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã xâm phạm sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản sau: Tiền viện phí, tiền thuốc; tiền ăn của người chăm sóc trong thời gian bị hại nằm viện; tiền mất thu nhập; tiền đi lại; tổn thất tinh thần...Tổng cộng là 30.000.000đ. Bị cáo không nhất trí với mức bồi thường mà bị hại yêu cầu, bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho bị hại 4.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy mức bồi thường mà bị hại yêu cầu là quá cao, không phù hợp với thiệt hại thực tế. Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường sau: Tiền xe đi cấp cứu là 350.000đ; tiền viện phí 3.068.000đ; Tiền mất thu nhập trong những ngày nằm viện là 100.000đ x 10 ngày = 1.000.000; Tiền tổn thất tinh thần là 7.000.000đ. Tổng cộng các khoản là 11.418.000đ. Bị cáo đã bồi thường được cho bị hại 4.000.000đ. Như vậy bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền là 7.418.000đ.

[10] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106/BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy 02 hòn đá mà T dùng để đánh, gây thương tích cho Bàn Thị M; 01 nhúm tóc dài màu đen.

[11] Về án phí: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Kim T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Xử phạt bị cáo Triệu Kim T 09 (*chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Triệu Kim T phải bồi thường cho bị hại Bàn Thị M số tiền là 11.418.000đ, bị cáo đã bồi thường được cho bị hại 4.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Bàn Thị M số tiền 7.418.000đ.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106/BLTTHS 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 viên đá không rõ hình, kích thước 13cm×11cm; 01 viên đá kích thước 18cm×16cm; 01 nhúm tóc màu đen dài là vật chứng vụ án.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 27 tháng 3 năm 2019 giữa Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới*).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa; Người BVQ&LIHP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hiền